TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT, TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2019/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 18 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, TP HÀ NỘI

- Căn cứ vào các điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 99/2019/TB-TA ngày 02/4/2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Chu Thị M, sinh năm 1992;

Địa chỉ nơi cư trú: Số nhà 210 khu Phố, thị trấn L Q, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

2. Anh Đỗ Đức Đ, sinh năm 1992;

Địa chỉ nơi cư trú: Xóm 4, xã M T, huyện Th Ng, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Chu Thị M và anh Đỗ Đức Đ kết hôn ngày 3 tháng 8 năm 2018 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L Q, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn về kinh tế và áp lực từ việc không có con chung. Chị M, anh Đ sống ly thân từ tháng 02 năm 2019 đến nay. Chị M, anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không

thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã căng thẳng, kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ cần được chấp nhận.

[2] ***Về con chung:*** Chị M, anh Đ xác nhận không có con chung.

[3] ***Về tài sản chung, công nợ chung***: Chị M, anh Đ không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không xét.

[4] ***Về lệ phí:*** Chị M, anh Đ mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị M và anh Đỗ Đức Đ.

1.2 Về con chung: Chị M, anh Đ không có con chung.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị M, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Chu Thị M nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai số 06636 ngày 02/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Anh Đỗ Đức Đ nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai số 06637 ngày 02/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND Thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);*
- *Chi cục THADS huyện Thạch Thất;*
- *Các đương sự;*
- *UBND thị trấn L Q, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội;*
(Nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- *Lưu HSVDS/VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường